

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHO GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VINH LONG

Bùi Thanh Ngân

Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

Email: buithanhngan1985@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 30/10/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 29/11/2024; Ngày duyệt đăng: 09/12/2024

Tóm tắt

Bài viết đánh giá thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở các trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, từ việc khảo sát với 120 khách thể (Cán bộ quản lý và giáo viên) của 06 trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Kết quả khảo sát được chúng tôi xử lý số liệu theo thang đo 4 mức độ thông qua các phép tính thống kê toán học. Kết quả nghiên cứu cho thấy còn nhiều vấn đề khó khăn trong công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên các trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Thực trạng này là dữ liệu sơ bộ để các nhà quản lý giáo dục có cơ sở để đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở các trường tiểu học của địa phương này trong thời gian tới.

Từ khóa: *Bồi dưỡng năng lực, giáo viên, hoạt động trải nghiệm, trường tiểu học.*

CURRENT MANAGEMENT ON TRAINING ACTIVITIES FOR ORGANIZING EXPERIENTIAL ACTIVITIES FOR PRIMARY SCHOOL TEACHERS IN TRA ON DISTRICT, VINH LONG PROVINCE

Bui Thanh Ngan

Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

Email: buithanhngan1985@gmail.com

Article history

Received: 30/10/2024; Received in revised form: 29/11/2024; Accepted: 09/12/2024

Abstract

The article evaluates the current managing of capacity-training activities to organize experiential activities for teachers in primary schools in Tra On district, Vinh Long province. A survey involved 120 subjects (managers and teachers) of 06 primary schools in Tra On district, Vinh Long province. The survey results were processed on a 4-level scale through mathematical statistical calculations. The results show that there are still many difficulties found on the relevant task in this area. This current status is preliminary data for educational managers to have a basis to propose appropriate management measures to improve the quality and effectiveness of capacity building activities for organizing experiential activities for teachers in primary schools in this locality in the coming time.

Keywords: *Capacity-training, experiential activities, primary school, teacher.*

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1399>

Trích dẫn: Bùi, T. N. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(03S), 60-66. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1399>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

1. Đặt vấn đề

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế xã hội, ngành giáo dục cũng ngày càng được quan tâm chú trọng. Đường lối và các quan điểm chỉ đạo phát triển giáo dục và đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa tại Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI đã xác định: “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết”, “Phát triển giáo dục và đào tạo là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội” (Ban chấp hành Trung ương, 2013).

Mục tiêu giáo dục tiểu học được xác định rõ tại Điều 29, *Luật Giáo dục năm 2019*: “Giáo dục tiểu học nhằm hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực của học sinh; chuẩn bị tiếp tục học trung học cơ sở” (Quốc hội, 2019).

Bên cạnh đó, theo Thông tư 32/2018/TT-BDDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) và HĐTN, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12; ở cấp tiểu học được gọi là HĐTN. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Trước yêu cầu đổi mới của giáo dục thì việc phát triển đội ngũ giáo viên (GV) có phẩm chất, năng lực là việc làm cần thiết và cấp bách. Theo đó, yêu cầu về năng lực của GV tiểu học cũng ngày một nâng cao nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Đội ngũ GV tiểu học phải có năng lực tổ chức HĐTN cho học sinh tiểu học để đảm bảo thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phù hợp với yêu cầu mới.

Trong những năm gần đây, có nhiều nghiên cứu về hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV. Tác giả Nguyễn Thị Xuân cho rằng: “Phát triển nghề nghiệp liên tục đòi hỏi GV không ngừng rèn luyện và phát triển năng lực sư phạm, trong đó có năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm” (Nguyễn, 2019). Nguyễn Thị Ngoan xác định: “Việc bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV chính là nhằm giúp GV nâng cao nhận thức về việc dạy học gắn với thực tiễn; nâng cao năng lực chuyên môn, giúp GV thiết kế được các hoạt động trải nghiệm một cách phù hợp, có định hướng đúng đắn đem lại hiệu quả giáo dục cao” (Nguyễn, 2019). Tác giả Hà Văn Tú cho rằng: “Bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho GV tiểu học là quá trình bổ sung, cập nhật, củng cố và phát triển những năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cần thiết cho GV tiểu học nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động trải nghiệm ở tiểu học, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, đồng thời tạo cơ hội để phát triển nghề nghiệp cho GV tiểu học” (Hà, 2023). Tác giả Dương Thị Hồng Giang cho rằng “Phòng Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng, CBQL trường tiểu học có nhiệm vụ tổ chức hoạt động bồi dưỡng GV tiểu học trên địa bàn với mục tiêu, nội dung chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018” (Dương, 2023).

Ngoài ra, gần đây cũng có nhiều công trình nghiên cứu về quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học. Luận văn của Nguyễn Xuân Thuận tại Đại học Thái Nguyên đã đề xuất sáu biện pháp nhằm nâng cao hoạt động quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (Nguyễn, 2018). Đặng Thị Khánh đã xác định năm nội dung quản lý bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ GV tiểu học theo tiếp cận năng lực (Đặng, 2021). Luận án tiến sĩ của Nguyễn Anh Tuấn cho rằng “Yêu cầu phát triển giáo dục tiểu học, đổi mới quản lý công tác bồi dưỡng GV tiểu học theo năng lực dạy học góp phần chuẩn bị nguồn nhân lực cho xã hội là nội dung quan trọng và cần thiết” (Nguyễn, 2022).

Các nghiên cứu trên đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học nhằm nâng cao chất lượng tổ chức HĐTN cho học sinh. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có nghiên cứu cụ thể nào về thực trạng và giải pháp quản lý hoạt động

bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Thực tế cho thấy hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vẫn còn một số bất cập như: việc bồi dưỡng mô đun trong chương trình bồi dưỡng GV phổ thông và cán bộ quản lý (CBQL) phổ thông chưa đánh giá được chất lượng thật của người học. Các hoạt động bồi dưỡng chỉ thông qua chương trình bồi dưỡng sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục... Vì thế cần đi sâu nghiên cứu, phân tích, đánh giá đúng thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long để có cơ sở đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học đảm bảo tính hiệu quả và khả thi.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Khách thể và địa bàn khảo sát: Khách thể khảo sát gồm 15 CBQL và 105 GV của 06 trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Cách xử lý số liệu khảo sát: Xử lý số liệu bằng phần mềm Excel, thống kê số lượng trả lời theo từng phương án theo từng câu hỏi.

Sử dụng thang đo 4 mức. Mỗi câu hỏi được đo với 4 mức độ tăng dần từ 1 đến 4 điểm, với quy ước như sau: 1,0 - 1,75: Chưa đạt; 1,76 - 2,50: Đạt; 2,51 - 3,25: Khá; 3,26 - 4,0: Tốt.

2.2 Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

2.2.1. Thực trạng lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên các trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

Bảng 1. Lập kế hoạch hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

TT	Nội dung		Kết quả khảo sát 120 CBQL, GV				ĐTB	Thứ hạng
			Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt		
1	Triển khai các văn bản về hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	9	57	43	11	2,47	6
		%	7,5	47,5	35,83	9,17		
2	Phân tích thực trạng điểm mạnh, điểm yếu về năng lực tổ chức HĐTN của GV tiểu học	SL	30	64	14	12	2,06	7
		%	25	53,33	11,67	10		
3	Xác định mục tiêu bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	2	11	75	32	3,14	1
		%	1,7	9,2	62,5	26,6		
4	Xác định nội dung bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	4	13	71	32	3,09	2
		%	3,3	10,8	59,2	26,7		
5	Xác định phương pháp hình, thức bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	5	32	57	26	2,86	3
		%	4,2	26,7	47,5	21,6		
6	Chuẩn bị các nguồn lực, điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	6	38	59	17	2,72	4
		%	5	31,7	49,2	14,1		
7	Dự kiến kết quả đạt được của hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho cho GV tiểu học	SL	8	43	57	12	2,60	5
		%	6,7	35,8	47,5	10		

Từ số liệu của Bảng 1, có thể thấy: Kết quả khảo sát ý kiến về thực trạng lập kế hoạch hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học ở mức độ “Khá” với mức ĐTB từ 2,06 đến 3,14. Trong các yếu tố “Xác định nội dung bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học” được đánh giá cao nhất với ĐTB là 3,14. “Phân tích thực trạng điểm mạnh, điểm yếu về chuyên môn, nghiệp vụ của GV tiểu học” được đánh giá thấp với ĐTB là 2,06 và xếp (Hạng 7) và số CBQL, GV đánh giá “Chưa đạt” chiếm 25%. Điều này cho thấy, hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV chưa được dựa trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng đội ngũ điểm mạnh, điểm yếu và nhu cầu cần bồi dưỡng của GV để xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung bồi dưỡng. Việc triển khai các văn bản về hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học được đánh giá “Khá” chiếm tỉ lệ 35,83% và “Tốt” chiếm tỉ lệ 9,17%. Nguyên nhân viện hạn chế trên do CBQL nhà trường chưa quan tâm đến việc phân tích thực trạng, cũng như chưa quan tâm triển khai các văn bản về hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học. Nhà trường cần phải quản lý việc lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Lập kế hoạch sẽ là tiền đề để thực hiện tốt các hoạt động tiếp theo trong quá trình phỏng vấn sâu, với câu hỏi “Theo ý kiến của quý thầy, cô cần làm gì để quản lý tốt hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học?”. GV8, GV9 trả lời: “Để quản lý tốt hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV, nhà trường cần nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và khả năng của GV từ đó có kế hoạch và hình thức tổ chức các hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học phù hợp”.

Với câu hỏi này, CBQL4 trả lời “CBQL cần xây dựng kế hoạch cụ thể, nắm vững nội dung hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức, hoạt động trải nghiệm cho GV tiểu học, phân bổ thời gian thực hiện hợp lý và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân để đảm bảo thực hiện tốt các nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch đã đề ra”.

2.2.2. *Thực trạng tổ chức hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 2. Tổ chức hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

TT	Nội dung	SL	Kết quả khảo sát 120 CBQL, GV				ĐTB	Thứ hạng
			Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt		
1	Tổ chức triển khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	18	30	54	18	2,60	4
		%	15	25	45	15		
2	Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học tại trường	SL	7	29	65	19	2,80	2
		%	5,83	24,17	54,17	15,88		
3	Tổ chức bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV thông qua sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thao giảng, hội thi	SL	3	10	68	39	3,19	1
		%	2,5	8,3	56,67	32,5		
4	Tổ chức phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để thực hiện hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	6	31	59	24	2,74	3
		%	5	25,83	49,17	20		
5	Tổ chức giám sát việc thực hiện hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	24	32	53	11	2,43	5
		%	20	26,67	44,17	9,16		

Từ Bảng 2 có thể thấy: Kết quả khảo sát ý kiến của 120 CBQL và GV về tổ chức hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học” ở mức độ “Khá” (ĐTB từ 2,43 đến 3,18).

Qua kết quả khảo sát ghi nhận được nội dung “Tổ chức bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV qua sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, hội giảng, hội thi” có 56,67% ý kiến đánh giá ở mức “Khá” và 32,5% ý kiến đánh giá ở mức “Tốt”, đạt ĐTB cao nhất 3,19 và xếp Hạng 1. “Tổ chức triển khai kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học” được xếp Hạng 4 với ĐTB là 2,53 và “Tổ chức giám sát việc thực hiện hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học” được đánh giá thấp nhất, xếp Hạng 5 với ĐTB là 2,43 trong đó có 20% ý kiến đánh giá “Không đạt”. Như vậy, đánh giá về tổ chức hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học ở mức “Khá”. Do đó, nhà trường cần quan tâm chú ý và đưa ra các giải pháp khắc phục để đạt hiệu quả.

2.2.3. *Thực trạng chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 3. Chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

TT	Nội dung	Kết quả khảo sát 120 CBQL, GV				ĐTB	Thứ hạng	
		Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt			
1	Chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, hướng dẫn cách thức thực hiện các hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học	SL	7	58	39	17	2,55	2
		%	5,83	47,5	32,5	13,17		
2	Chỉ đạo các bộ phận trong nhà trường phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng	SL	6	37	59	18	2,74	1
		%	5	30,83	49,17	15		
3	Chỉ đạo công tác chuẩn bị các điều kiện thuận lợi, hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng, năng lực tổ chức HĐTN cho GV	SL	17	38	49	16	2,53	4
		%	14,17	31,67	40,83	13,33		
4	Đôn đốc, giám sát các hoạt động bồi dưỡng, động viên, khuyến khích GV tham gia các hoạt động bồi dưỡng một cách chủ động và tích cực	SL	7	57	39	17	2,55	3
		%	5,83	47,5	32,5	14,17		
5	Điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế	SL	23	41	43	13	2,38	5
		%	19,17	34,17	35,83	10,83		

Từ Bảng 3, kết quả khảo sát ghi nhận nội dung “Chỉ đạo các bộ phận trong nhà trường phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng theo kế hoạch” đạt ĐTB cao nhất 2,78 và xếp Hạng 1, trong đó có 5% ý kiến đánh giá “Chưa đạt”, 30,83% ý kiến đánh giá “Đạt”, 49,17% ý kiến đánh giá “Khá”, 15% ý kiến đánh giá “Tốt”. Điều này cho thấy CBQL có quan tâm chỉ đạo các bộ phận trong nhà trường phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng.

Các nội dung “Chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV, hướng dẫn cách thức thực hiện các hoạt động bồi dưỡng” và “Đôn đốc, giám sát các hoạt động bồi dưỡng. Động viên, khuyến khích GV tham gia các hoạt động một cách chủ động, tích cực” cũng được quan tâm thực hiện ở mức độ “Khá”

Tuy nhiên, ở nội dung “Điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế” có ĐTB thấp nhất 2,38, trong đó có đến 19,17% ý kiến đánh giá “Không đạt”. Từ đó, cho thấy việc chỉ đạo điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế chưa được thực hiện tốt. CBQL nhà trường cần đề ra biện pháp khắc phục để việc tổ chức bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học đạt kết quả tốt.

Vẫn còn CBQL và GV có ý kiến đánh giá việc chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV các trường tiểu học ở mức: “Chưa đạt”. CBQL nhà trường cần có biện pháp cải thiện để tất cả nội dung đạt mức cao hơn.

2.2.4. *Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long*

Bảng 4. Kiểm tra hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

TT	Nội dung		Kết quả khảo sát 120 CBQL, GV				ĐTB	Thứ hạng
			Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt		
1	Kiểm tra công tác chuẩn bị trước khi tổ chức bồi dưỡng, tài liệu bồi dưỡng, thiết kế bài giảng, phương tiện sử dụng và các nguồn lực phục vụ hoạt động bồi dưỡng	SL	3	27	58	32	2,97	1
		%	2,5	22,5	48,33	26,67		
2	Kiểm tra, đánh giá quá trình tham gia bồi dưỡng của GV và các hoạt động trong khi bồi dưỡng	SL	9	57	43	11	2,47	5
		%	7,5	47,5	35,83	9,17		
3	Kiểm tra, đánh giá kết quả đạt được sau bồi dưỡng và kiến thức, kỹ năng, thái độ của GV	SL	6	37	59	18	2,74	2
		%	5	30,83	49,17	15		
4	Kiểm tra, đánh giá mức độ phù hợp của nội dung, phương pháp và hình thức bồi dưỡng với điều kiện thực tế nhà trường	SL	19	31	53	17	2,56	3
		%	15,83	25,83	44,17	14,17		

Kết quả khảo sát của Bảng 4, có thể thấy: Trong các nội dung của kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV ở các trường tiểu học huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, được đánh giá cao nhất là “Kiểm tra công tác chuẩn bị trước khi tham gia tổ chức bồi dưỡng: tài liệu bồi dưỡng, thiết kế bài giảng, phương tiện sử dụng và các nguồn lực phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng” với ĐTB: 2,96 xếp Hàng 1, trong đó có 2,5% ý kiến đánh giá “Chưa đạt”, 22,5% ý kiến đánh giá “Đạt”, 48,33% ý kiến đánh giá “Khá” và 26,67% đánh giá “Tốt”. Nội dung được đánh giá thấp nhất là kiểm tra, đánh giá quá trình tham gia bồi dưỡng của GV và các hoạt động trong khi bồi dưỡng” với ĐTB là 2,47, xếp Hàng 5.

Các nội dung thực hiện kiểm tra các hoạt động bồi dưỡng, năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học được đánh giá thực hiện ở mức “Đạt” và “Khá” kết quả này chưa được như mong muốn. Việc kiểm tra các hoạt động cần được thực hiện thường xuyên, kịp thời với nhiều cách thức và kiểm tra toàn diện các hoạt động để đảm bảo thực hiện tốt hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học, thực hiện tốt việc kiểm tra, mới có thể điều chỉnh kịp thời và phù hợp. Vì vậy, khi đề xuất các giải pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV cần chú ý đưa ra những biện pháp khắc phục những hạn chế này nhằm nâng cao chất lượng GV.

3. Kết luận

Từ các kết quả nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV các trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vẫn còn nhiều khó khăn và hạn chế như: một số CBQL và GV chưa có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc quản lý hoạt động này; việc triển khai các văn bản về hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN chỉ đánh giá ở mức “Đạt”; các nội dung thực hiện kiểm tra các hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học được đánh giá thực hiện ở mức “Đạt” và “Khá”; về quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học, qua đánh giá chung chỉ đạt “Khá”.

Những kết quả từ thực trạng này là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV các trường tiểu học ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đảm bảo tính cấp thiết và khả thi như: Một là, nâng cao nhận thức của CBQL và GV về tầm quan trọng của công tác quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học; hai là, cải tiến công tác xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV phù hợp với thực tiễn nhà trường; ba là, đẩy mạnh tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV các trường tiểu học; bốn là, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học; năm là, nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học và tầm quan trọng của quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV. Các giải pháp đưa ra nhằm góp phần đạt mục tiêu quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GV tiểu học của địa phương này.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
- Dương, T. H. G. (2023). Tổ chức bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên tại trường, cụm trường đáp ứng chương trình giáo dục tiểu học 2018 ở các trường tiểu học thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. *Tạp chí khoa học Đại học Tân Trào*, 9(2), 113-140.
- Đặng, T. K. (2021). Nghiên cứu các vấn đề lý luận về quản lý bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ GV tiểu học theo tiếp cận năng lực. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội*, (55), 110-117.
- Hà, V. T. (2023). *Bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên tiểu học*. Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Nguyễn, X. T. (2018). *Quản lý bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm cho GV tiểu học huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục*. Trường Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.
- Nguyễn, T. X. (2019). *Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho GV trung học cơ sở thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới*. Trường Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.
- Nguyễn, T. N. (2019). *Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho GV tiểu học huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai*. Trường Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.
- Nguyễn, A. T. (2022). *Quản lý bồi dưỡng giáo viên tiểu học theo hướng phát triển năng lực dạy học ở cấp quận trên địa bàn thành phố Hà Nội*. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- Quốc hội. (2019). *Luật số: 43/2019/QH14, Luật Giáo dục*.